ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ
HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC NĂM 2026

Phụ lục 01

THÔNG BÁO KẾT QỦA THẨM ĐỊNH HỒ SƠ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số 07/TB-HĐXTH ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2026)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
1	Mai Thị Ngọc Yến		29/11/1970	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng, Đài KTTV Nam Bộ	Chuyên viên	Chuyên viên chính	Đạt
2	Nguyễn Kim Nhương	15/05/1968		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng, Đài KTTV Nam Bộ	Chuyên viên	Chuyên viên chính	Đạt
3	Chu Ánh Hồng		01/02/1989	Viên chức	Văn phòng, Đài KTTV Nam Bộ	Cán sự	Chuyên viên	Đạt
4	Nguyễn Đăng Hiệp	10/10/1974		Phó trưởng phòng	Phòng Dự báo KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
5	Lê Mạnh Dũng	10/10/1983		Viên chức	Phòng Dự báo KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
6	Huỳnh Thị Ngọc Điệp		22/06/1978	Viên chức	Phòng Dự báo KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
7	Nguyễn Thị Lan		07/04/1972	Viên chức	Phòng Dự báo KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
8	Kiều Thị Thúy		03/08/1988	Viên chức	Phòng Dự báo KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
9	Đặng Quang Thanh	14/06/1975		Trưởng phòng	Phòng Thông tin, dữ liệu KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Kiểm soát viên KTTV hạng III	Kiểm soát viên KTTV hạng II	Đạt
10	Nguyễn Công Thành	24/09/1989		Viên chức	Phòng Thông tin, dữ liệu KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Kiểm soát viên KTTV hạng IV	Kiểm soát viên KTTV hạng III	Đạt
11	Nguyễn Hồng Hải	06/11/1971		Viên chức	Phòng Mạng lưới trạm KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Kiểm soát viên KTTV hạng III	Kiểm soát viên KTTV hạng II	Đạt
12	Lê Công Bình	29/10/1973		Viên chức	Phòng Mạng lưới trạm KTTV, Đài KTTV Nam Bộ	Kiểm soát viên KTTV hạng IV	Kiểm soát viên KTTV hạng III	Đạt
13	Lê Thị Quỳnh Hoa		13/05/1976	Trưởng trạm	Trạm Khí tượng Cao không Tân Sơn Hòa, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng III	Quan trắc viên TNMT hạng II	Đạt
14	Phạm Thị Nguyệt Minh		23/09/1986	Viên chức	Trạm Khí tượng Cao không Tân Sơn Hòa, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
15	Nguyễn Thế Vương	14/12/1975		Trưởng trạm	Trạm Rada thời tiết Nhà Bè, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
16	Đặng Đỗ Đăng Khôi	15/11/1992		Viên chức	Trạm Rada thời tiết Nhà Bè, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
17	Đồng Thị Quý		17/12/1983	Viên chức	Trạm Rada thời tiết Nhà Bè, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
18	Đinh Xuân Tùng	28/11/1979		Trưởng trạm	Trạm Khí tượng Vũng Tàu, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng III	Quan trắc viên TNMT hạng II	Đạt
19	Nguyễn Thị Mai		17/11/1991	Viên chức	Trạm Khí tượng Thủy văn Môi trường Nhà Bè, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
20	Nguyễn Mộng Thủy	06/01/1983		Trưởng trạm	Trạm Thủy văn Phước Hòa, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
21	Tạ Thị Thương		04/01/1984	Viên chức	Trạm Thủy văn Phước Hòa, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
22	Nguyễn Thị Ngọc		29/04/1991	Viên chức	Trạm Khí tượng Thủ Dầu Một, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
23	Đoàn Thị Trúc Măn		02/09/1981	Trưởng phòng	Phòng Thí nghiệm phân tích Môi trường Nam Bộ, Đài KTTV Nam Bộ	Kiểm soát viên KTTV hạng III	Kiểm soát viên KTTV hạng II	Đạt
24	Mã Thị Lan Hương		14/07/1978	Phó trưởng phòng	Phòng Thí nghiệm phân tích Môi trường Nam Bộ, Đài KTTV Nam Bộ	Kiểm soát viên KTTV hạng III	Kiểm soát viên KTTV hạng II	Đạt
25	Phạm Văn Phú		11/05/1974	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Lâm Đồng, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
26	Trần Thị Hoài		05/02/1983	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Lâm Đồng, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
27	Phạm Thị Thanh Nhạn		15/08/1989	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Lâm Đồng, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
28	Trần Thị Ái		10/10/1988	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Lâm Đồng, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
29	Phan Huy Đông	10/04/1983		Trưởng trạm	Trạm Thủy văn Cầu 14, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
30	Trần Xuân Cường	14/08/1989		Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Đăk Nông, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
31	Lại Hồng Thu		04/11/1984	Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Đăk Mil, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
32	Nguyễn Vỹ	08/4/1970		Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Hải văn Phú Quý, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
33	Võ Thị Bé Nguyên		02/6/1989	Viên chức	Trạm Khí tượng Hải văn Phú Quý, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
34	Nguyễn Thị Hiền		05/02/1991	Viên chức	Trạm Thuỷ văn Sông Luỹ, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
35	Nguyễn Thị Hữu Quý		23/09/1990	Viên chức	Trạm Thuỷ văn Sông Luỹ, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
36	Phạm Quốc Cường	10/02/1991		Viên chức	Trạm Thủy văn Thanh Bình, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
37	Nguyễn Minh Hiếu	18/07/1993		Viên chức	Trạm Khí tượng Phan Thiết, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
38	Nguyễn Thị Vân Anh		03/11/1988	Viên chức	Trạm Khí tượng Phan Thiết, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
39	Lê Văn Quang	03/12/1990		Viên chức	Trạm Khí tượng Đà Lạt, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
40	Nguyễn Thị Hồng		09/03/1986	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Đồng Nai, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
41	Nguyễn Thị Hồng Mai		18/12/1976	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Đồng Nai, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
42	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		26/04/1989	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Đồng Nai, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
43	Nguyễn Thị Mỹ Liên		03/11/1978	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Đồng Nai, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
44	Nguyễn Thị Vân		19/12/1983	Viên chức	Trạm Khí tượng Biên Hòa, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
45	Trần Thế Quang	16/09/1987		Viên chức	Trạm Khí tượng Thủy văn Môi trường Tà Lài, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
46	Đậu Trọng Mừng	16/05/1983		Viên chức	Trạm Khí tượng Thủy văn Môi trường Tà Lài, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
47	Bùi Văn Hiến	07/09/1992		Viên chức	Trạm Khí tượng Thủy văn Môi trường Tà Lài, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
48	Đinh Văn Thích	04/08/1990		Viên chức	Trạm Thủy văn Môi trường Phú Hiệp, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
49	Nguyễn Cảnh Nghĩa	17/05/1992		Viên chức	Trạm Thủy văn Môi trường Phú Hiệp, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
50	Nguyễn Bá Thắng	03/06/1978		Phó giám đốc	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
51	Lê Thị Hồng		05/01/1973	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
52	Lê Thị Loan		27/06/1974	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
53	Huỳnh Văn Sơn	17/11/1971		Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
54	Võ Thị Thanh Hằng		02/03/1992	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
55	Nguyễn Anh Tuấn	03/02/1979		Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
56	Phạm Thị Chiên		17/11/1971	Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Tây Ninh, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
57	Trần Thanh Sơn	09/10/1978		Trưởng Trạm	Trạm Thủy văn Cần Đăng, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
58	Đặng Văn Dũng	04/11/1987		Viên chức	Trạm Thủy văn Cần Đăng, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
59	Nguyễn Thị Phương Hồng		22/06/1988	Viên chức	Trạm Khí tượng Thủy văn Mộc Hóa, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
60	Võ Văn Thông	17/12/1966		Phó Giám đốc	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Tháp, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
61	Nguyễn Thị Thanh Huyền		26/07/1985	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Tháp, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
62	Nguyễn Thị Kim Hân		10/06/1995	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Tháp, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
63	Nguyễn Viết Bình	09/11/1983		Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Cao Lãnh, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
64	Nguyễn Thu Thảo		19/04/1993	Viên chức	Trạm Khí tượng Cao Lãnh, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
65	Nguyễn Thanh Duy	31/03/1973		Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Nông nghiệp Mỹ Tho, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
66	Phạm Hoàng Lộc	04/03/1969		Viên chức	Trạm Khí tượng Nông nghiệp Mỹ Tho, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
67	Đặng Hoàng Lam	03/11/1990		Phó Giám đốc	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng hạng III	Dự báo viên KTTV hạng hạng II	Đạt
68	Nguyễn Văn Sỹ	04/02/1986		Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
69	Đặng Thị Lan Anh		16/12/1993	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
70	Lê Thị Trường An		13/01/1989	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
71	Trần Vân Sơn	07/11/1986		Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
72	Trần Quốc Vỹ	30/04/1991		Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
73	Đinh Nguyên Đa	02/06/1990		Trưởng Trạm	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
74	Đinh Lê Thanh	08/08/1991		Viên chức	Trạm Thủy văn Mỹ Thuận, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
75	Lê Văn Phim	11/11/1990		Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Càng Long, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
76	Lê Hữu Quyền	01/06/1992		Viên chức	Trạm Khí tượng Vĩnh Long, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
77	Lê Đỗ Sơn Hà	24/12/1983		Viên chức	Trạm Khí tượng Ba Tri, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
78	Phạm Đức Đoàn	20/05/1978		Giám đốc	Đài KTTV thành phố Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
79	Lê Sỹ Vinh	17/03/1977		Phó Giám đốc	Đài KTTV thành phố Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
80	Phan Hải Dương	08/02/1991		Viên chức	Đài KTTV thành phố Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
81	Nguyễn Trọng Nghĩa	11/11/1989		Viên chức	Đài KTTV thành phố Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
82	Bùi Cao Khải	26/03/1981		Viên chức	Trạm Khí tượng Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng III	Quan trắc viên TNMT hạng II	Đạt
83	Vũ Thị Tuyết		28/12/1981	Viên chức	Trạm Khí tượng Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
84	Phùng Thị Huyền		17/11/1982	Viên chức	Trạm Khí tượng Cần Thơ, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
85	Phạm Thị Liên		10/06/1987	Viên chức	Trạm Khí tượng Sóc Trăng, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
86	Phạm Chí Ngoan	01/01/1983		Viên chức	Trạm Quan trắc KTNN và Lắng đọng Axit ĐBSCL, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
87	Huỳnh Minh Nhân	08/09/1989		Giám đốc	Đài KTTV tỉnh Cà Mau, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
88	Trịnh Xuân Hưng	23/07/1977		Phó giám đốc	Đài KTTV tỉnh Cà Mau, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
89	Trần Thị Thùy		10/04/1987	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Cà Mau, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
90	Dương Thị Hằng Hiệu		12/4/1988	Viên chức	Đài KTTV tỉnh Cà Mau, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
91	Mai Thị Lam		16/11/1991	Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Nông nghiệp Bạc Liêu, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
92	Lương Thị Thu		27/11/1985	Viên chức	Trạm Khí tượng Nông nghiệp Bạc Liêu, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
93	Lưu Văn Ninh	30/4/1976		Giám đốc	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
94	Lê Xuân Hiền	18/05/1985		Phó Giám đốc	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng III	Dự báo viên KTTV hạng II	Đạt
95	Ninh Văn Phú	05/10/1983		Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
96	Huỳnh Nguyễn Khánh Loan		26/9/1978	Viên chức	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang, Đài KTTV Nam Bộ	Dự báo viên KTTV hạng IV	Dự báo viên KTTV hạng III	Đạt
97	Lê Thị Minh Ngà		02/05/1979	Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Rạch Giá, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
98	Nguyễn Thị Hòa		08/08/1985	Viên chức	Trạm Khí tượng Rạch Giá, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
99	Nguyễn Thị Hồng Thắm		16/07/1985	Trưởng Trạm	Trạm Khí tượng Châu Đốc, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét thăng hạng	Kết quả thẩm định hồ sơ
		Nam	Nữ					
100	Tô Văn Tuyên	06/03/1966		Trưởng Trạm	Trạm Thủy văn Châu Đốc, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
101	Lê Quang Vinh	08/11/1988		Viên chức	Trạm Thủy văn Châu Đốc, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
102	Chu Thiện Đức	02/02/1976		Trưởng trạm	Trạm Thủy văn Vàm Nao, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
103	Nguyễn Thị Vy		15/12/1992	Viên chức	Trạm Thủy văn Vàm Nao, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
104	Nguyễn Quang Cường	04/05/1976		Trưởng trạm	Trạm Thủy văn Tân Châu, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt
105	Nguyễn Văn Dũng	16/06/1980		Viên chức	Trạm KTHV Phú Quốc, Đài KTTV Nam Bộ	Quan trắc viên TNMT hạng IV	Quan trắc viên TNMT hạng III	Đạt

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 6 năm 2026

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Hà

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ
CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Phạm Hồ Quốc Tuấn